

Số: **312** /KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày **08** tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2022 - 2030 ngành Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Kế hoạch số 1254/KH-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 của ngành Giáo dục;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2022 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt Luật Trẻ em, đảm bảo thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em về đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và mối quan hệ xã hội, phát huy tối đa tiềm năng của trẻ; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em; giảm thiểu sự bất bình đẳng về cơ hội tiếp cận thông tin các dịch vụ xã hội và tham gia các hoạt động xã hội của trẻ em giữa các quận, huyện, thị xã nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2022-2025

- Chỉ tiêu số 1: Phân đầu 100% cơ sở giáo dục có nhà vệ sinh cho trẻ em vào năm 2025, trong đó có 100% nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn hợp vệ sinh.

- Chỉ tiêu số 2: Phân đầu có ít nhất 55% trẻ em nhà trẻ và 100% trẻ em mẫu giáo trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục để phát triển toàn diện.

- Chỉ tiêu số 3: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%.

- Chỉ tiêu số 4: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,99% phân đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học dưới 0,01%.

- Chỉ tiêu số 5: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở 99% phân đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,05%.

- Chỉ tiêu số 6: Phân đầu 100% số cơ sở giáo dục có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em.

- Chỉ tiêu số 7: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với trẻ em khuyết tật đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp

cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 80%.

2.2. Giai đoạn 2025 - 2030.

- Chỉ tiêu số 1: Phần đầu 100% cơ sở giáo dục có nhà vệ sinh cho trẻ em vào năm 2030, trong đó có 100% nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn hợp vệ sinh.

- Chỉ tiêu số 2: Phần đầu có ít nhất 65% trẻ em nhà trẻ và 100% trẻ em mẫu giáo trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục để phát triển toàn diện.

- Chỉ tiêu số 3: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%.

- Chỉ tiêu số 4: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,99% phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học dưới 0,01%.

- Chỉ tiêu số 5: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở 99,5% phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,03%.

- Chỉ tiêu số 6: Phần đầu 100% số cơ sở giáo dục có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em.

- Chỉ tiêu số 7: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với trẻ em, sinh viên khuyết tật đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 82%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo hiệu quả theo yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết 08/NQ-CP ngày 24/01/2018, các quy định pháp luật.

- Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp quản lý đối với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch thông qua việc xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể hàng năm về công tác giáo dục trẻ em; lồng ghép các chỉ tiêu về giáo dục trẻ em trong các chương trình, đề án, dự án và xác định cụ thể cơ chế, nguồn lực để thực hiện có hiệu quả.

- Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra đánh giá ở các cơ sở giáo dục, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục. Đẩy mạnh xã hội hóa trong giáo dục; tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật của ngành Giáo dục tuyên truyền Luật Trẻ em, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của

các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng về mục đích, ý nghĩa của giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.

- Bổ sung nội dung giáo dục về quyền và bổn phận trẻ em, trách nhiệm công dân, giáo dục kỹ năng sống bằng nhiều hình thức lồng ghép, tích hợp vào các chương trình chính khóa, ngoại khóa, các môn học phù hợp trong các cơ sở giáo dục, một số văn bản hướng dẫn thường xuyên của ngành về xây dựng môi trường học tập, quản lý nhà trường; tích hợp vào các hoạt động, phong trào thi đua của ngành, xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch . . . công tác thi đua khen thưởng; công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; giáo dục kỹ năng sống trong trường mầm non, phổ thông.

3. Triển khai, thực hiện chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc và miền núi, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác giáo dục và đào tạo, đặc biệt quan tâm đến đối tượng trẻ em miền núi, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tham mưu chính sách để huy động các nguồn lực tích cực vận động trẻ em đi học, trẻ em bỏ học trở lại trường, hỗ trợ những gia đình khó khăn để trẻ em được đến trường.

- Duy trì, củng cố và không ngừng nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ tại địa phương, trong đó các nhà trường thường xuyên cập nhật, tổng hợp số liệu và phân loại trẻ em có nguy cơ bỏ học để có giải pháp khắc phục kịp thời đối với từng trường hợp cụ thể. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng hiệu quả giảng dạy, khơi gợi niềm đam mê, hứng thú học tập của trẻ em.

4. Phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, hỗ trợ tâm lý trẻ em trong trường học xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện không có bạo lực

- Triển khai có hiệu quả phòng tư vấn tâm lý, phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học. Hỗ trợ tâm lý trẻ em trong trường học có sự lồng ghép, phối hợp, chuyển tuyến liên ngành, liên cấp, triển khai các mô hình góp phần bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

- Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách tư vấn tâm lý trong trường học để nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn hỗ trợ tâm lý cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục.

- Đa dạng hình thức truyền thông, giáo dục về bảo vệ trẻ em, tư vấn tâm lý cho trẻ em trường học. Hình thức truyền thông, giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường, theo hướng kết hợp giữa công nghệ hiện đại và trực tiếp, truyền thông.

5. Tăng cường hoạt động vận động cho trẻ em

- Triển khai thực hiện đầy đủ chương trình môn học Giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tích hợp lồng ghép các nội dung về vận động có sự tham gia của trẻ em.

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức hoạt động thể thao cho trẻ em theo hướng đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng đơn vị, đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi và trình độ của trẻ em. Cùng cố và phát triển hệ thống thi đấu thể thao các cấp phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, kết hợp với sinh hoạt, giao lưu văn hóa, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của trẻ em.

- Tổ chức hiệu quả chương trình phổ cập bơi, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục phổ thông, chú trọng các địa phương có nhiều sông, hồ, suối, kênh, rạch.

6. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Tham mưu đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt dành cho trẻ khuyết tật, trẻ em thuộc nhóm yếu thế, hỗ trợ kinh phí cho trẻ em thuộc diện chính sách, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Rà soát hiện trạng công trình nước sạch và khu vệ sinh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn, đề xuất kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo và tăng cường nguồn lực để đảm bảo các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông có đủ công trình vệ sinh và nước sạch đáp ứng cho trẻ em.

- Rà soát danh mục nhu cầu đầu tư bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, khối phòng phục vụ học tập hiện có tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Chú trọng tới cơ sở hạ tầng và tài liệu giảng dạy, học tập phù hợp với trẻ em khuyết tật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm:

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm.
- Nguồn chi thường xuyên của cơ sở giáo dục.
- Các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Giao phòng Chính trị, tư tưởng - Khoa học công nghệ là đơn vị thường trực phối hợp với các phòng thuộc Sở triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện tại các nhà trường. Tổng hợp và gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND Thành phố theo quy định.

- Phòng Giáo dục trung học; Giáo dục tiểu học; Giáo dục mầm non chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo các đơn vị gửi phòng thường trực theo quy định để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND Thành phố.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính căn cứ vào các kế hoạch, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố về giáo dục và đào tạo, về phát triển kinh tế - xã hội các quận, huyện, thị xã, phòng Kế hoạch - Tài chính lập kế hoạch và có văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm.

- Các phòng thuộc Sở có trách nhiệm thực hiện kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các trường học trực thuộc thực hiện các nội dung của kế hoạch.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã

Căn cứ tình hình địa phương xây dựng kế hoạch của đơn vị, hướng dẫn các trường học thuộc quyền quản lý thực hiện theo các nội dung trên; tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch.

3. Các trường học trực thuộc

Căn cứ vào nội dung kế hoạch, nghiên cứu bổ sung phù hợp thực tiễn tại đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai kế hoạch theo năm học, các trường mầm non, tiểu học, phổ thông cơ sở trực thuộc Sở báo cáo gửi về Sở qua phòng Chính trị, tư tưởng-Khoa học công nghệ số 81 Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và địa chỉ email: cttt@hanoiedu.vn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, liên hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo qua phòng Chính trị, tư tưởng – Khoa học công nghệ số điện thoại 02439411232; email: cttt@hanoiedu.vn.

Nơi nhận:

- Vụ GDTC Bộ GDĐT;
- Văn phòng UBND TP;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Thành Đoàn Hà Nội;
- Sở Tư pháp;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Tài chính;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Công đoàn Ngành;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT; đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CTTT-KHCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Lưu Hoa